

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2020/HS-ST

Ngày : 24/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Trần Ái Vy

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Phạm Thị Mai

2/ Ông Nguyễn Văn Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Lữ – Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 183/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Hoàng N; sinh năm: 1989; tại TP. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 73/24/48 đường L, phường Q, quận P, Thành phố H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông: Bùi Văn T, sinh năm 1970 và bà: Phan Thị Thu H, sinh năm 1969; Hoàn cảnh gia đình: Chưa vợ con; Tiền án: Ngày 17/6/2014 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”, tổng hợp hình phạt với bản án số 311/2013/HSST ngày 10/12/2013 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành hình phạt chung là 08 năm tù. Tại bản án số 669/2014/HSPT ngày 11/9/2014 Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh giữ y mức hình phạt 08 năm tù đối với Bùi Hoàng N; Tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2007 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Năm 2013 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày: 20/7/2020. (Có mặt).

- Bị hại: Ông Lê Minh M, sinh năm 1953; địa chỉ: 116/109/30 đường T1, Phường C, quận B, Thành phố M. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 20/7/2020, Bùi Hoàng N điều khiển xe gắn máy biển số 79C1-35252 đi từ Quận 8 sang khu vực quận Tân Bình để trộm tài sản. Đến khoảng 05 giờ 50 phút, N phát hiện ông Lê Minh M đang đẩy xe từ nhà ra ngoài tại địa chỉ 116/109/33D Thiên Phước, Phường 9, quận Tân Bình trên cổ có đeo sợi dây chuyền màu vàng. N nảy sinh ý định chiếm đoạt. N liền cho xe ép sát phía sau ông M đồng thời dùng tay trái giật sợi dây chuyền, ông M liền dùng tay giữ lại làm cho sợi dây chuyền bị đứt. N buông tay ra khỏi sợi dây chuyền rồi liền tăng ga bỏ chạy. Ông M đuổi theo tri hô, bị cáo sau đó bị bắt giữ.

Theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 206/HĐĐGTS-TTHS ngày 04/9/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì tổng trị giá sợi dây chuyền và mặt dây chuyền là 21.688.500 đồng.

Tại bản cáo trạng số 163/CT-VKSTB ngày 25 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Bùi Hoàng N về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 04 đến 05 năm tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Bùi Hoàng N, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Hoàng N đã có hành vi dùng xe máy áp sát và chiếm đoạt tài sản của bị hại rồi nhanh chóng tẩu thoát. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trong vụ án là 21.688.500 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ. Việc bị cáo sử dụng xe gắn máy là phương tiện nguy hiểm thực hiện hành vi cướp giật tài sản rồi tăng ga tẩu thoát không những gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Xét nhân thân bị cáo xấu đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù thật nghiêm nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại do tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tang vật của vụ án:

Đối với xe Honda vison số khung RLHJF 5831LZ402575, số máy JF86E5109420 do bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, qua xác minh xe do bà Phan Thị Thu Hồng (mẹ của bị cáo) mua trả góp để sử dụng, bà Hồng cho bị cáo mượn xe để làm phương tiện đi lại, việc bị cáo sử dụng xe đi cướp giật bà Hồng không biết. Bị cáo khai bị cáo mượn xe của mẹ bị cáo sử dụng, biển số thật của xe là 59T2-379.55, do trong quá trình sử dụng bị mất biển số thật nên bị cáo mua biển số xe 79C1-35252 gắn vào để sử dụng cho đến ngày bị bắt. Do đó việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã trả lại cho bà Hồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với biển số xe 79C1-35252 qua xác minh xe do ông Cao Văn Chương đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ông Chương khai vào tháng 02/2017 ông có mua xe gắn máy hiệu Honda Winner, màu xanh đỏ đen biển số đăng ký 79C1-35252. Ngày 10/12/2019 ông có cho bạn tên Huỳnh Vũ mượn, sau đó anh Vũ có báo xe bị mất trộm tại Thành phố Hồ Chí Minh, Vũ không trình báo công an. Vũ hứa sẽ bồi thường lại cho ông nên ông không đi trình báo. Ông không biết Vũ mất xe ở đâu và hiện nay cũng không liên lạc được với Vũ. Bị cáo khai bị cáo mượn xe của mẹ bị cáo sử dụng, biển số thật của xe là 59T2-379.55, do trong quá trình sử dụng bị mất biển số thật nên bị cáo mua biển số xe 79C1-35252 ở chợ Tân Thành, Quận 5 (không nhớ địa điểm mua) gắn vào để sử dụng. Xét biển số xe 79C1-35252 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 áo sơ mi và 01 áo thun cùng 01 quần jean dài thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh bị cáo cướp giật tài sản, xét đây là tài liệu chứng cứ về hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu và chuyển lưu vào hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Bùi Hoàng N phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Bùi Hoàng N 05(năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2020.

[2] Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A51, màu đen kèm simcard mobifone (đã niêm phong).

- Tịch thu và lưu giữ vào hồ sơ vụ án 01 gói niêm phong bên ngoài có xác nhận của Đỗ Thị Yến Trinh và mộc dấu Công an Phường 9, quận Tân Bình, bên trong là 01 USB chứa dữ liệu camera.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 biển số xe 79C1-352-52, biển số cũ, đã qua sử dụng;

+ 01 gói niêm phong bên trong có 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng đen; 01 áo thun tay ngắn màu đen và 01 quần jean dài màu đen bên ngoài có xác nhận của Bùi Hoàng N và mộc dấu Công an Phường 9, quận Tân Bình

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 30/BB/2020 ngày 26/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Trần Ái Vy